

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 274/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn A, sinh năm: 1964. Địa chỉ: C8, khu vực Q, khu dân cư D, phường Z, Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1966. Địa chỉ: C8, khu vực Q, khu dân cư D, phường Z, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị H tự nguyện tiến tới hôn nhân năm 1984. Trong quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, vợ chồng cãi vã dẫn đến mâu thuẫn sâu sắc không hàn gắn được. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông A và bà H thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận cho ông bà thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống ông bà có 02 con chung là Nguyễn Thị Thúy E (nữ) sinh ngày 16/3/1985 và Nguyễn Thị Thúy T (nữ) sinh ngày 12/9/1989. Do 02 con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống ông bà có 02 con chung là Nguyễn Thị Thúy E (nữ) sinh ngày 16/3/1985 và Nguyễn Thị Thúy T (nữ) sinh ngày 12/9/1989. Do 02 con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tách ra thành vụ án khác khi các đương sự có yêu cầu và có đủ cơ sở chứng minh.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn A phải nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí người yêu cầu đã nộp theo biên lai thu số: 004633 ngày 04/8/2020. Người yêu cầu đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy;
- UBND P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, TPCT;
- Lưu(Hs, Lt, Tds)

Phùng Kim Toàn